

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHƯƠNG MỸ  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 457/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 09-12-2021.

“V/v: Ly hôn, nuôi con chung”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà **Nguyễn Thị Luận** và bà **Trần Thị Thanh**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Luân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ.

**-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa:**  
Bà **Nguyễn Thị Mai** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 337/2021/TLST-HNGĐ ngày 05/10/2021 về việc tranh chấp “Ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 135/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 18/11/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 90/2021/QĐST-HNGĐ ngày 29/11/2021 giữa các đương sự:

**\*Nguyên đơn:** Bà Vũ Thị L, sinh năm 1982;

HKTT: số nhà 36, tổ 1, tổ dân phố XM, thị trấn XM, huyện C, Hà Nội.

Hiện cư trú: Thôn T, xã TXT, huyện C, Hà Nội.

**\* Bị đơn:** Ông Nguyễn Vũ Ph, sinh năm 1977;

HKTT và cư trú: số nhà 36, tổ 1, tổ dân phố XM, thị trấn XM, huyện C, Hà Nội.

Có mặt: bà L.

Vắng mặt: Ông Ph.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện đề ngày 07/8/2021 và ngày 28/9/2021, ý kiến tại bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn – Chị Vũ Thị L trình bày:

*Về quan hệ hôn nhân:* Chị và anh Ph quen biết, tìm hiểu được hai tháng thì kết hôn. Đến tháng 10/2000, chị và anh Ph được hai bên gia đình tổ chức cưới theo phong tục tập quán địa phương và chung sống tại số nhà 36, tổ 1, tổ dân phố XM, thị trấn XM, huyện C, Hà Nội, nhưng sau đó do gia đình có việc riêng dẫn đến vợ chồng chị chưa đi đăng ký kết hôn. Đến ngày 11/02/2015, anh chị mới đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn XM, huyện C, Hà Nội.

Khi vợ chồng bắt đầu chung sống, anh Ph làm công nông chở hàng thuê, khi Nhà nước cấm xe công nông anh Ph đi làm thợ xây, chị đi làm công nhân tại khu công nghiệp. Vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng đến tết 2018 thì vợ chồng bắt đầu xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Ph cho rằng chị có quan hệ ngoại tình nên về nhà đánh đập chị. Chị nhiều lần báo Tổ trưởng tổ dân phố nhưng anh Ph không thay đổi. Khoảng năm 2019, hị đã làm đơn xin ly hôn, nhưng do anh Ph về xin lỗi nên chị tha thứ và rút đơn khởi kiện. Tuy nhiên, anh Ph vẫn lấy lý do chị ngoại tình để đánh đập chị, mọi người khuyên can đều không được. Chị muốn về nhà bố mẹ để sống ly hôn, thì anh Ph lại lên đó gây rối dẫn đến chị không thể về được.

Khoảng 21 giờ ngày 11/10/2021, sau khi chị đi chơi ở nhà hàng xóm về thì anh Ph tìm có gây sự, đánh chị; khi đó các con chị ra can ngăn để anh Ph không đánh được chị thì anh Ph lại gọi điện báo công an thị trấn XM là con trai đánh bố. Chị đã trình bày sự việc, nguyên nhân anh Ph đánh chị cho Công an thị trấn XM biết. Đến 16/10/2021 thì anh Ph đồng ý cho chị về nhà bố mẹ để ở thôn T ở đến nay.

Nay chị và anh Ph vẫn chung sống nhưng không còn tình cảm vợ chồng. Chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Ph.

Về con chung: Vợ chồng chị có hai con chung: Nguyễn Thị Diễm Q sinh ngày 28/10/2001, Nguyễn Vũ C sinh ngày 22/6/2004.

Hiện nay cháu Q đang học Đại học, đã thành niên, không bị nhược điểm về thể chất và tinh thần nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Cháu C có nguyện vọng ở với anh Ph thì chị cũng chấp nhận vì khi ly hôn chị chưa có nhà ở ổn định.

Về tài sản chung, công nợ chung: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

**\* Bị đơn – Anh Nguyễn Vũ Ph trình bày:** Anh và chị Vũ Thị L được hai bên gia đình tổ chức cưới theo phong tục tập quán địa phương vào năm 2000. Lúc đó

do gia đình anh chị có việc nên anh chị chưa đi đăng ký kết hôn. Đến ngày 11/02/2015 thì đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn XM, huyện C, Hà Nội.

Vợ chồng anh mâu thuẫn khoảng 02 năm gần đây. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không có tiếng nói chung, Anh nhiều lần uống rượu về thì vợ chồng lại mâu thuẫn, đánh nhau. Đến nay chị L muốn ly hôn với anh nhưng anh vẫn muốn vợ chồng đoàn tụ để nuôi dạy các con.

Vợ chồng anh có hai con chung là Nguyễn Thị Diễm Q sinh ngày 28/10/2001, Nguyễn Vũ C sinh ngày 22/6/2004. Hiện nay cháu Q đang học Đại học, đã thành niên, không bị nhược điểm về thể chất và tinh thần nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu phải ly hôn anh có nguyện vọng nuôi cháu C, còn về cấp dưỡng thì để chị L tự nguyện.

Về tài sản chung, công nợ chung: Anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Cháu Nguyễn Vũ C có nguyện vọng được ở với bố sau khi bố mẹ ly hôn.

Xác minh tại địa phương về mâu thuẫn vợ chồng anh Ph, chị L cho biết: Vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, đánh nhau, nguyên nhân cụ thể thì không rõ.

#### **Tại phiên tòa:**

- Nguyên đơn – Chị L vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.  
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

+ Về tố tụng: Từ khi thụ lý đến khi xét xử, Tòa án đã tuân thủ đúng các quy định trong Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ và đúng quyền, nghĩa vụ tố tụng của họ. Bị đơn không chấp hành đầy đủ và đúng quyền, nghĩa vụ tố tụng của họ

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử xử cho chị L được ly hôn với anh Ph. Giao cháu Nguyễn Vũ C sinh ngày 22/6/2004 cho anh Ph nuôi dưỡng. Về tài sản chung, công nợ chung: Chị L, anh Ph đều không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về án phí: chị L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về tố tụng: Chị Vũ Thị L có đơn khởi kiện đối với anh Nguyễn Vũ Phương về việc xin ly hôn, nuôi con sau ly hôn nên xác định đây là vụ án Hôn nhân và gia đình về "Ly hôn, nuôi con sau ly hôn" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Bị đơn – Anh Ph

có hộ khẩu thường trú và cư trú tại thị trấn XM, huyện C, Thành phố Hà Nội, nên Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn - Anh Nguyễn Vũ Phương: Đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng nhưng không đến Tòa án làm việc. Anh Ph vắng mặt lần thứ hai không có lý do chính đáng nên căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt anh Ph.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Vũ Ph kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 11/02/2015 tại UBND thị trấn XM, huyện C, Hà Nội, tuân thủ các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình là hôn nhân hợp pháp.

Chị L cho rằng anh Ph hay đánh đập chị; anh Ph cũng thừa nhận vợ chồng có mâu thuẫn và có đánh chị L. Anh Ph không đồng ý ly hôn, không đến Tòa án để hòa giải khắc phục quan hệ vợ chồng. Xét mâu thuẫn giữa chị L và anh Ph đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, xử cho chị L được ly hôn với anh Ph.

[2.2] Về con chung: Anh Ph và chị L có hai con chung là Nguyễn Thị Diễm Q sinh ngày 28/10/2001, Nguyễn Vũ C sinh ngày 22/6/2004.

Hiện nay cháu Q đang học Đại học, đã thành niên, không bị nhược điểm về thể chất và tinh thần nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Anh Ph thể hiện quan điểm muốn được nuôi dưỡng, chăm sóc cháu C và cháu C cùng nhất trí ở với bố. Xét thấy nguyện vọng của chị L, cháu C, anh Ph và thực tế các đương sự đang nuôi dưỡng, chăm sóc các con nên Hội đồng xét xử quyết định giao cháu C cho anh Ph nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là phù hợp với quy định Điều 81, 82 Luật hôn nhân gia đình.

[2.3]. Về cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn: Anh Ph không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị L cho đến khi có yêu cầu khác.

[2.4]. Về tài sản chung, công nợ chung: Chị L, anh Ph đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3]. Về án phí: Chị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 53; khoản 1 Điều 56; Điều 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Xử:

1. Chị Vũ Thị L được ly hôn với anh Nguyễn Vũ Ph.

2. Về con chung: Chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Vũ Ph có hai con chung là: Nguyễn Thị Diễm Q sinh ngày 28/10/2001, Nguyễn Vũ C sinh ngày 22/6/2004.

Nguyễn Thị Diễm Q đã thành niên, không bị nhược điểm về thể chất và tinh thần nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Giao cháu Nguyễn Vũ C cho anh Nguyễn Vũ Ph nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu C đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Chị Vũ Thị L có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở;

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung : ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Vũ Phương không yêu cầu chị Vũ Thị L phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị L cho đến khi có yêu cầu khác.

4. Về tài sản chung; công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết.

5. Về án phí: Chị Vũ Thị L phải nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn; được đối trừ với 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp theo “Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án” số AA/2018/0075324 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ ngày 28/9/2021.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- UBND thị trấn XM (Số 36/2015);
- Lưu: Hồ sơ /V.phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Tuyết Mai**